

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUẢNG NHÂN**

Số: /QĐ – UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quảng Nhân, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu ước thực hiện dự toán thu chi ngân sách
xã Quảng Nhân 6 tháng đầu năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ QUẢNG NHÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/9/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách

Căn cứ Quyết định số 6199/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Quảng Xương về việc giao dự toán thu NSNN, chi ngân sách xã năm 2024;

Căn cứ Thông báo số 668/TB-TCKH ngày 25/12/2023 của Phòng TCKH huyện Quảng Xương về việc giao dự toán thu NSNN, chi ngân sách xã năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 29/12/2023 của Hội đồng nhân dân xã Quảng Nhân về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách xã năm 2024;

Căn cứ Báo cáo số 68/BC-UBND ngày 25/6/2024 của UBND xã Quảng Nhân về Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách xã năm 2023; Tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ thực hiện thu chi ngân sách xã 6 tháng cuối năm 2024;

Xét đề nghị của Công chức Tài chính-kế toán xã Quảng Nhân.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã Quảng Nhân 6 tháng đầu năm 2024 (có các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, công chức kế toán ngân sách xã, các ban ngành đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND;
- Như điều 3;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Kiên

BIỂU CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo QĐ số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND xã Quảng Nhân)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2024	So sánh (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	16.467.501.000	6.650.961.123	40%
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	198.508.000	42.039.000	21%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	12.533.000.000	2.162.699.000	17%
3	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	652.887.000	1.942.423.123	298%
4	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.083.106.000	2.503.800.000	81%
	- <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	<i>3.083.106.000</i>	<i>1.764.400.000</i>	<i>57%</i>
	- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>		<i>739.400.000</i>	
II	TỔNG SỐ CHI	16.467.501.000	4.720.822.000	29%
1	Chi đầu tư phát triển	11.500.000.000	2.111.620.000	18%
2	Chi thường xuyên	4.867.501.000	2.609.202.000	54%
3	Chi dự phòng	100.000.000		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024
(Kèm theo QĐ số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND xã Quảng Nhân)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2024		Ước thực hiện 6 tháng đầu năm		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	(5)=(3):(1)	(6)=(4):(2)
	TỔNG THU (I+II+III+IV+V+VI)	51.523.501.000	16.467.501.000	12.869.312.873	6.650.961.123	25%	40%
I	Các khoản thu 100%	188.508.000	188.508.000	42.039.000	42.039.000	22%	22%
	- Phí, lệ phí	25.000.000	25.000.000	2.880.000	2.880.000	12%	12%
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	163.508.000	163.508.000	39.159.000	39.159.000	24%	24%
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	47.599.000.000	12.543.000.000	8.381.050.750	2.162.699.000	18%	17%
1	Các khoản thu phân chia	1.599.000.000	1.043.000.000	693.274.750	395.625.000	43%	38%
	- Thuế VAT-TTĐB-TNDN	90.000.000	54.000.000	6.190.000	3.714.000	7%	7%
	- Thuế Thu nhập cá nhân, chuyển nhượng BĐS	900.000.000	450.000.000	483.944.000	241.972.000	54%	54%
	- Thuế sử dụng đất phi NN (hộ GD+hộ SXKD)	245.000.000	245.000.000	19.817.000	19.817.000	8%	8%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	350.000.000	280.000.000	161.648.750	129.319.000	46%	46%
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	4.000.000	4.000.000	803.000	803.000	20%	20%

	- Các khoản thu phân chia khác	10.000.000	10.000.000	20.872.000	-	209%	0%
2	Tiền cấp quyền sử dụng đất	46.000.000.000	11.500.000.000	7.687.776.000	1.767.074.000	17%	15%
	- Tiền sử dụng đất điều tiết	46.000.000.000	11.500.000.000	7.687.776.000	1.767.074.000	17%	15%
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn	652.887.000	652.887.000	1.942.423.123	1.942.423.123		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		-	-	-		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.083.106.000	3.083.106.000	2.503.800.000	2.503.800.000	81%	81%
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.083.106.000	3.083.106.000	1.764.400.000	1.764.400.000	57%	57%
	- Bổ sung có mục tiêu			739.400.000	739.400.000		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo QĐ số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND xã Quảng Nhân)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán chi năm 2024	Thực hiện chi NSX 6 tháng đầu năm 2024	UTH/DT (%)
A	B	1	2	3
	Tổng số chi (I+II+III+IV)	16.467.501.000	4.720.822.000	29%
I	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	11.500.000.000	2.111.620.000	18%
II	Chi thường xuyên	4.867.501.000	2.609.202.000	54%
1	Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	54.000.000	38.388.000	71%
	- Chi dân quân tự vệ	27.000.000	19.900.000	74%
	- Chi trật tự an toàn xã hội	27.000.000	18.488.000	68%
2	Chi giáo dục (gồm TTHTCĐ)	72.000.000	0	0%
3	Chi hoạt động văn hoá, thể thao	28.600.000	20.553.000	72%
4	Chi phát thanh, truyền thanh	20.000.000	14.971.000	75%
5	Chi sự nghiệp môi trường	46.800.000	17.900.000	38%
6	Chi các hoạt động sự nghiệp kinh tế	31.500.000	3.000.000	10%
7	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.172.377.000	2.025.245.000	49%
7.1	Chi hoạt động của HĐND	30.000.000	8.000.000	27%
7.2	Chi hoạt động của UBND	3.935.202.000	1.956.245.000	50%
7.3	Chi hoạt động của Đảng	102.675.000	21.300.000	21%
7.4	Mặt trận Tổ quốc (gồm Đại hội)	50.000.000	26.100.000	52%
7.5	Đoàn Thanh niên	10.000.000	2.000.000	20%
7.6	Hội Liên hiệp Phụ nữ	10.000.000	2.000.000	20%
7.7	Hội Cựu chiến binh	8.000.000	2.000.000	25%
7.8	Hội Nông dân	8.000.000	3.000.000	38%
7.9	Hội khuyến học	1.500.000	700.000	47%
7.10	Hội người cao tuổi	1.500.000	800.000	53%
7.11	Hội chữ thập đỏ	1.500.000	1.000.000	67%
7.12	Hội CĐDC	1.500.000	700.000	47%

7.13	Hội TNXP	1.500.000	700.000	47%
7.14	Hội bảo trợ NKT và trẻ em mồ côi	1.500.000	700.000	47%
7.15	Chi hoạt động thanh tra nhân dân	1.500.000	0	0%
7.16	Chi hoạt động công đoàn xã	8.000.000	0	0%
8	Chi cho công tác đảm bảo xã hội	442.224.000	489.145.000	111%
-	Chi hưu xã (gồm BHYT hưu xã)	389.124.000	191.745.000	49%
-	Quản lý đảm bảo xã hội	20.700.000		0%
-	Trợ cấp TNXP	32.400.000		0%
-	Quà tết NCC với CM		55.800.000	
-	Quà tết cho NCT		39.700.000	
-	Quà cho các chiến sĩ Điện Biên, TNXP, DQHT hiện đang còn sống trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ		7.000.000	
-	Mai táng phí cho NCC với CM		194.900.000	
III	Chi dự phòng	100.000.000	0	0%